

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Khoái Châu, ngày 26 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 296/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc “Hôn nhân và gia đình”, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Tăng T D, sinh năm 1987.

Quê quán: Xã Đ Đ, huyện P L, tỉnh Thái Nguyên.

HKTT: Thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn Anh Nguyễn V V, sinh năm 1987.

HKTT và trú tại: Thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cháu Nguyễn T K A, sinh ngày 12/8/2011;

3.2. Cháu Nguyễn V D K, sinh ngày 03/01/2013;

Hiện điều ở: Tổ Dân Phố T L, thị trấn Đ , huyện P L, tỉnh Thái Nguyên.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn T K A và cháu Nguyễn V D K là chị Tăng T D và anh Nguyễn V V.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tăng T D và anh Nguyễn V V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị D và anh V có 02 con chung, cháu lớn tên là Nguyễn T K A, sinh ngày 12/8/2011, cháu thứ hai là Nguyễn V D K, sinh ngày 03/01/2013. Chị D và anh V thống nhất: Khi ly hôn giao cháu Nguyễn T K A cho chị D và giao cháu Nguyễn V D K cho anh V để anh, chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ ngày 18/01/2022 cho đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D và anh V đều không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn chị D và anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Chị D và anh V đều không yêu cầu Toà án đặt ra xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị D và anh V thống nhất để chị D nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000đ dự phí mà chị D đã nộp theo biên lai thu số 0007624 ngày 24/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu nên hoàn trả cho chị D 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H T;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN HUẤN

